

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ MỸ HÀO  
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 143/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 20/12/2021

(V/v xin li hôn)

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO - TỈNH HƯNG YÊN**  
***Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

\*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Lâm.

\*Các hội thẩm nhân dân:

1/Ông: Vương Văn Hoan - Bí thư đoàn thanh niên thị xã.

2/Bà: Đặng Thị Tuyết Hương - Chủ tịch hội LHPN phường Bàn Yên Nhân.

\*Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tân Huyền - Thư ký tòa án.

\*Đại diện Viện kiểm sát thị xã Mỹ Hào tham gia phiên tòa:

Bà: Đặng Hiền Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 109/2021/TLST-HNGĐ ngày 01/10/2021 về việc “***Kiến li hôn***” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐST- HNGĐ ngày 16/11/2021 giữa các đương sự:

\***Nguyên đơn:** Chị Đặng Thị H, sinh năm 1991 (vắng mặt).

\***Bị đơn:** Anh Đặng Văn Ch, sinh năm 1982 (vắng mặt).

HKTT: Tổ dân phố Nh, phường D, thị xã M, tỉnh H.

\***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/Cháu: Đặng Thị Mỹ Anh, sinh ngày 31/3/2020

Trú tại: Tổ dân phố Nh, phường D, thị xã M, tỉnh H.

\***Những người làm chứng:**

1/Ông: Đặng Đình Khoa, sinh năm 1961

2/ Bà: Hoàng Thị Là, sinh năm 1961

Đều trú tại: Tổ dân phố Nh, phường D, thị xã M, tỉnh H.

(đều vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

***Theo nội dung trình bày của nguyên đơn chị Đặng Thị H:*** Chị và anh Ch kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Dị Sử vào ngày

07/12/2010, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng gia đình anh Ch tại tổ dân phố Nhân Vinh, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào. Quá trình sinh sống vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Anh Ch sống thiếu trách nhiệm thường xuyên đi chơi qua đêm, ngày về ngủ và ăn sau đó đêm lại đi chơi, chị đã khuyên bảo nhiều nhưng anh Ch không nghe. Trước đó anh Ch đã kết hôn với người vợ trước và đã có 02 con riêng nên khi chị về nhà anh Ch làm dâu thì phải nuôi hai con riêng của anh Ch, bản thân chị hiếm muộn chạy chữa 10 năm mới sinh được một cháu gái. Tuy hoàn cảnh như vậy nhưng anh Ch sống vô trách nhiệm, chỉ một mình chị vất vả làm thuê để nuôi các con nên vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn cãi nhau, từ tháng 01/2021 thì vợ chồng sống li thân nhau, không ai còn quan tâm đến ai, không liên lạc. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng không thể chung sống với nhau được nữa nên chị xin được li hôn anh Ch.

\*Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Đặng Mỹ A, sinh ngày 31/3/2020, hiện cháu đang ở cùng chị. Nếu li hôn, chị đề nghị được nuôi con và tự nguyện không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con chung.

Hiện nay chị là lao động tự do thu nhập bình quân khoảng 5.000.000đồng/tháng

\* Tài sản chung, công sức, công nợ, ruộng nông nghiệp: Chị tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trước khi Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án thì đơn của anh, chị đã được Hòa giải viên trung tâm hòa giải cơ sở Tòa án thị xã Mỹ Hào tiến hành hòa giải. Tại buổi hòa giải ngày 27/9/2021 cả anh Ch và chị H đều thống nhất:

Về quan hệ hôn nhân: Anh, chị thống nhất xác định vợ chồng kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Dị Sử vào ngày 07/12/2010, sau khi cưới thì vợ chồng chung sống cùng gia đình anh Ch. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, lối sống và suy nghĩ từ đó dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không có tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra sung đột. Do mâu thuẫn nên đến tháng 01/2021 cho đến nay vợ chồng đã sống li thân nhau, không ai quan tâm đến ai, không liên lạc. Nay chị H và Anh Ch xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng không thể chung sống với nhau được nữa nên thỏa thuận đề nghị giải quyết cho anh, chị được thuận tình li hôn.

Về con chung: Anh, chị thống nhất trình bày vợ chồng có 01 con chung là cháu Đặng Mỹ A, sinh ngày 31/3/2020, hiện cháu đang ở với chị H. Anh chị thỏa thuận thống nhất để chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu cho đến

khi thành niên. Chị H tự nguyện không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con. Anh Ch có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

Tài sản chung: Anh, chị thống nhất thỏa thuận vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết.

Ngày 30/9/2021 anh Ch có đơn xin thay đổi ý kiến không nhất trí với nội dung hòa giải ngày 27/9/2021.

Sau khi nhận được đơn đề nghị của anh Ch về việc thay đổi quan điểm trong việc giải quyết vụ việc, Tòa án đã tiến hành thụ lý và giải quyết vụ án theo qui định của pháp luật. Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ anh Chức lên Tòa án làm việc nhưng anh Ch đều vắng mặt không có lý do. Do vậy, Tòa án không lấy lời khai cũng như tiếp tục hòa giải đoàn tụ vợ chồng cho anh, chị được.

\*Người làm chứng là ông Đặng Đình Kh và bà Hoàng Thị L (là bố, mẹ đẻ anh Ch) trình bày: Anh Ch kết hôn với chị H và anh, chị chung sống với ông bà tại Tổ dân phố Nhân Vinh, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tuy nhiên ông bà cho anh, chị ăn riêng. Anh, chị đều là lao động tự do, anh Ch thường xuyên vắng nhà và chỉ về gia đình để nghỉ vào buổi tối. Hiện tại anh Ch cũng không có nhà, anh đang ở đâu thì ông bà không nắm được. Đã có vài lần Tòa án gửi giấy triệu tập cho anh Ch thì gia đình ông bà cũng biết, anh Ch có nói chuyện lại là Tòa án gọi đến Tòa làm việc nhưng anh Ch không đến và bảo mặc kệ Tòa án giải quyết vắng mặt. Nay chị Hằng có đơn khởi kiện li hôn anh Ch thì quan điểm của ông bà tùy anh, chị quyết định.

Anh ch và chị H có một con chung là cháu Đặng Mỹ A, sinh năm 2020.

Anh, chị không có tài sản gì.

Vì điều kiện công việc, đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt ông bà. Ông bà khai với Tòa án nhưng ông bà từ chối ký biên bản vì anh Chức về sẽ trách ông bà. Bà Là trực tiếp gọi điện thoại cho anh Ch, anh Ch biết cán bộ Tòa án đến làm việc nhưng không về.

\*Tiến hành xác minh tại UBND phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào về tình trạng hôn nhân của anh, chị, được địa phương cung cấp: Anh, chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Dị Sử (nay là phường Dị Sử) ngày 07/12/2010. Anh chị chung sống không có mâu thuẫn cần phải có chính quyền hay đoàn thể can thiệp, việc chị H làm đơn xin li hôn anh Ch do chị H trực tiếp đến Tòa án thị xã yêu cầu Tòa án giải quyết, UBND phường không tiến hành hòa giải nên không biết nguyên nhân mâu thuẫn giữa anh, chị cụ thể là gì. UBND phường đề nghị Tòa án căn cứ vào mâu thuẫn vợ chồng anh, chị để giải quyết vụ án theo qui định của pháp luật.

- Về con chung: Anh, chị có 01 con chung là cháu Đặng Mỹ A, sinh ngày 31/3/2020.

Các vấn đề khác: Tài sản, vay nợ, công sức, ruộng nông nghiệp đề nghị Tòa án giải quyết theo qui định của pháp luật.

Tòa án đã nhiều lần gửi giấy triệu tập cho anh Đặng Văn Ch qua UBND phường, UBND phường đã kết hợp cùng Công an phường cử cán bộ đến gia đình anh Ch tổng đạt trực tiếp giấy triệu tập cho anh Ch. Tuy nhiên, việc anh Ch không đến Tòa án làm việc thể hiện việc coi thường pháp luật, đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh Ch theo qui định của pháp luật.

Ngày 02/12/2021, Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án. Tại phiên tòa có mặt chị H còn anh Ch vắng mặt không có lý do nên Tòa án đã quyết định hoãn phiên tòa và ấn định phiên tòa được mở lại vào ngày 20/12/2021.

***Tại phiên tòa hôm nay:***

Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Ch được Tòa án triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Do vậy, chủ tọa phiên tòa thay mặt hội đồng xét xử công bố nội dung đơn yêu cầu của chị H và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

***\* Ý kiến và quan điểm của đại diện VKSND thị xã tham gia phiên tòa:***

+ Về chấp hành pháp luật tố tụng:

- Trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán, thư ký chấp hành đúng quy định tại điều 48; 51 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- Những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ, bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về đường lối giải quyết:

Áp dụng điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và điều 84 Luật hôn nhân gia đình; Khoản 1 điều 357 Bộ luật dân sự; Khoản 4 điều 147; khoản 1 điều 228 và điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Đặng Thị H được li hôn anh Đặng Văn Ch.

- Về con chung: Giao con chung của vợ chồng là cháu Đặng Mỹ A, sinh ngày 31/3/2020 cho chị H tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Hằng không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị. Anh Ch được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung theo qui định của pháp luật.

- Tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng canh tác: Không đặt ra giải quyết.

Sau này anh Ch có yêu cầu về con chung, tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng canh tác có quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác.

- Án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

\*Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Ch có thời gian tìm hiểu và tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào (nay là phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào) ngày 07/12/2010, hôn nhân của anh chị hoàn toàn hợp pháp và được pháp luật công nhận. Quá trình chung sống, anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Mâu thuẫn vợ chồng kéo dài đến tháng 01/2021 thì vợ chồng sống li thân nhau. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên chị đã làm đơn xin li hôn anh Ch đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào giải quyết. Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn là anh Ch có địa chỉ cư trú tại thị xã Mỹ Hào nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên theo điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Ch được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, ông Khoa và bà Là vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có lời khai đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt các đương sự theo quy tại khoản 1 điều 228 và điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng theo chị H trình bày là do anh, chị tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Anh Ch sống thiếu trách nhiệm thường xuyên đi chơi qua đêm, ngày về ngủ và ăn sau đó đêm lại đi chơi, chị đã khuyên bảo nhiều nhưng anh Ch không nghe. Trước đó anh Ch đã kết hôn với người vợ trước và đã có 02 con riêng nên khi chị về nhà anh Ch làm dâu thì phải nuôi hai con riêng của anh Chức, bản thân chị hiếm muộn chạy chữa 10 năm mới sinh được một cháu gái. Tuy hoàn cảnh như vậy nhưng anh Ch sống vô trách nhiệm, chỉ một mình chị vất vả làm thuê để nuôi các con nên vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn cãi nhau, từ tháng 01/2021 thì vợ chồng sống li thân nhau, không ai còn quan tâm đến ai, không liên lạc. Quá trình Tòa án thụ lý đơn xin li hôn của chị Hằng và tiến hành hòa giải để anh, chị đoàn tụ nuôi dạy con chung nhưng tại các buổi hòa giải chị Hằng đều có quan điểm xác định tình cảm vợ chồng với anh Ch không còn, chị cương quyết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được li hôn anh

Ch để chị ổn định cuộc sống. Còn anh Ch đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ vợ chồng cho anh, chị được. Như vậy, thể hiện mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, hôn nhân không thể kéo dài, cần giải quyết cho chị Hằng được ly hôn anh Ch để anh, chị có điều kiện tạo lập cuộc sống mới.

\*Về con chung: Quá trình chung sống, anh chị có 01 con chung là cháu Đặng Mỹ A, sinh ngày 31/3/2020, hiện cháu đang ở cùng chị H và do chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nay li hôn chị H có quan điểm xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu đến tuổi thành niên, chị tự nguyện không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Xét nguyện vọng của chị H hoàn toàn phù hợp pháp luật thể hiện được trách nhiệm của cha mẹ đối với con chưa thành niên khi li hôn. Mặt khác, bản thân cháu A là con gái và chưa đủ 36 tháng tuổi, hiện cháu đang ở cùng chị H. Do vậy, để tránh sự sáo trộn sinh hoạt của cháu cũng như thuận lợi trong việc giáo dục giới tính và đảm bảo thỏa mãn khoản 3 điều 81 Luật hôn nhân - gia đình cần giao cháu cho chị Hằng tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị. Anh Ch được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Trong thời gian được giao trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung thì anh, chị có quyền đề nghị Tòa án xem xét việc thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung theo qui định của pháp luật

\*Về tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng canh tác: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Hằng không đề nghị Tòa án giải quyết.

Sau này anh Ch có yêu cầu về con chung, tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng canh tác có quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác.

Án phí: Chị Hằng phải chịu án phí li hôn sơ thẩm theo qui định tại Nghị quyết số: 326/ ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

***Vì các lẽ trên:***

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và điều 84 Luật hôn nhân gia đình; Khoản 1 điều 357 Bộ luật dân sự; Khoản 4 điều 147; khoản 1 điều 228; điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số: 326/ ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

\*Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Đặng Thị H được li hôn anh Đặng Văn Ch.

\*Về con chung: Giao con chung của vợ chồng là cháu Đặng Mỹ A, sinh ngày 31/3/2020 cho chị H tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị, anh Ch được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung theo qui định của pháp luật.

\* Tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng canh tác: Không đặt ra giải quyết  
Sau này anh Ch có yêu cầu về con chung, tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng canh tác có quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác.

\*Án phí: Chị H phải chịu 300.000đồng án phí li hôn sơ thẩm, được trừ số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số: 0013001ngày 01/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Mỹ Hòa. Chị Hằng đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

\*Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Phòng GDKT và THA tỉnh.
- VKSND + THADS thị xã.
- Người tham gia tố tụng.
- UBND phường Dị Sử, TX. Mỹ Hòa.
- Lưu hs.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Ngọc Lâm**

